

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN SƠN TRÀ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2020/HSST
Ngày: 11-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - TP. ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Tài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Hồ Hải Thành.

Bà Dương Thị Bình.

-Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2020/TLST-HS ngày 12/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2020/QĐXXST-HS ngày 27/10/2020 và Thông báo số 113/2020/TB-TA ngày 03/11/2020 về việc thay đổi thời gian, địa điểm mở phiên tòa đối với bị cáo:

HUỲNH VĂN Đ, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1995 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 82, phường H, quận C, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không rõ và bà Huỳnh Thị Hoa (Sn 1966); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ Đặng Ngọc Thảo L (Sn 2001) và 01 con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/6/2014, bị TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điều 138 BLHS năm 1999; Ngày 31/8/2016, bị TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù giam về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điều 104 BLHS năm 1999; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

****Các bị hại:***

1. Ông **Bùi Tấn Đ**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ 113, phường H, quận L, thành phố Đ. (Vắng mặt)

2. Ông **Bùi Tấn Đ**, sinh năm 1967; Địa chỉ: Xã P, huyện Đ, tỉnh Q. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Võ Anh T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 46, phường N, quận S, TP Đ. (Vắng mặt)

Người làm chứng:* Ông **Ngô Tấn N, sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ 01, phường X, quận T, thành phố Đ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/9/2020, Huỳnh Văn Đ điều khiển xe mô tô BKS 43S4-7712 (là xe của Đông) đi từ nhà đến để tại quán nhậu “Chân trời góc bể” rồi vào nhà ông Võ Anh T (Sinh năm 1992; Trú: Tổ 46, phường Ng, quận S, thành phố Đ – là anh em cột chèo với Đ) mượn ghe máy của ông T để chạy chở khách (chở người dân từ bờ ra đến tàu cá để mua cá). Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, khi chạy ghe máy ra khu vực Âu thuyền cảng cá Thọ Quang thì Đ phát hiện tàu cá hiệu QNg 94866 của anh Bùi Tấn Đ (Sinh năm 1977; Trú: Tổ 113, phường H, quận L, thành phố Đ) đang neo đậu ở đây, không có người trông coi nên Đ đột nhập lên tàu lấy trộm tài sản gồm: 02 thùng dầu nhớt hiệu ENEOS (loại 18L) còn mới, chưa sử dụng; 02 thùng dầu nhớt nhãn hiệu CALTEX DELO (loại 18L) còn mới, chưa qua sử dụng; 01 máy bơm nước, màu cam, nhãn hiệu WALRUS, chưa qua sử dụng và 01 hộp giấy bên trong chứa 01 ruột sừng hàn màu vàng, nhãn hiệu OIL COOLER CORE T300 màu vàng, chưa qua sử dụng. Khi Đ đang vận chuyển toàn bộ số tài sản này ra khỏi cabin tàu, chuẩn bị đưa xuống ghe máy thì bị anh Ngô Tấn N (Sinh năm 1984; Trú: Tổ 01, phường X, quận T, thành phố Đ) phát hiện, truy hô và báo lực lượng Biên phòng đến giải quyết.

***Tang vật tạm giữ:** 02 thùng dầu nhớt nhãn hiệu ENEOS (loại 18L) còn mới, chưa sử dụng; 02 thùng dầu nhãn hiệu CALTEX DELO (loại 18L) còn mới, chưa qua sử dụng; 01 máy bơm nước, màu cam, nhãn hiệu WALRUS, chưa qua sử dụng; 01 hộp giấy bên trong chứa 01 ruột sừng hàn màu vàng, nhãn hiệu OIL COOLER CORE T300, chưa qua sử dụng. (Toàn bộ tài sản trên đã trao trả cho ông Bùi Tấn Đ, ông Bùi Tấn Đ)

- 01 ghe máy có ghi ký hiệu chữ tên là “Viên” đã trao trả cho ông Võ Anh T.

Tại Kết luận số: 60/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 15/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 02 thùng dầu nhớt nhãn hiệu ENEOS (loại 18L) có giá trị: 1.640.000 đồng; 02 thùng dầu nhãn hiệu CALTEX DELO (loại 18L) có giá trị: 1.640.000 đồng; 01 máy bơm nước, màu cam, nhãn hiệu WALRUS có giá trị: 2.200.000 đồng; 01 ruột sừng hàn màu vàng, nhãn hiệu OIL COOLER CORE T300 có giá trị: 3.200.000 đồng. Tổng tài sản bị trộm cắp là: 8.680.000 đồng.

Về bồi thường dân sự: Ông Bùi Tấn Đ, ông Bùi Tấn Đ đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm; Ông Võ Anh T đã nhận lại ghe máy, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Các bị hại đã nhận lại tài sản nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Về vấn đề khác: Đối với Võ Anh Tuấn, do không biết việc Huỳnh Văn Đ mượn ghe máy để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là có cơ sở.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Văn Đ: Bị cáo cảm thấy hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với vợ bị cáo đang mang thai và có con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị hại ông Bùi Tấn Đ, ông Bùi Tấn Đ; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Võ Anh T; Người làm chứng là ông Ngô Tấn N vắng mặt. Xét, những người tham gia tố tụng nêu trên vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 và 296 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị

hại và những người tham gia tố tụng khác; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố, thể hiện: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 04/9/2020, tại tàu cá hiệu QNg 94866, đang neo đậu tại Âu thuyền cảng cá Thọ Quang, quận Sơn Trà, Huỳnh Văn Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 thùng dầu nhớt nhãn hiệu ENEOS (loại 18L); 02 thùng dầu nhãn hiệu CALTEX DELO (loại 18L); 01 máy bơm nước, màu cam, nhãn hiệu WALRUS; 01 hộp giấy bên trong chứa 01 ruột sừng hàn màu vàng, nhãn hiệu OIL COOLER CORE T300 có tổng giá trị 8.680.000 đồng của ông Bùi Tấn Đ, ông Bùi Văn Đ để nhằm mục đích bán lại lấy tiền tiêu xài. Do đó, bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 .

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để đảm bảo ổn định tình hình trật tự xã hội ở địa phương, nhằm giáo dục cho bị cáo sau này không tiếp tục tái phạm tội, sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 10/6/2014, bị TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điều 138 BLHS năm 1999; Ngày 31/8/2016, bị TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù giam về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điều 104 BLHS năm 1999. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, vợ bị cáo đang mang thai 03 tháng, bị cáo có con nhỏ sinh năm 2019 nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về vấn đề khác: Đối với Võ Anh T, do không biết việc Huỳnh Văn Đ mượn ghe máy để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là phù hợp.

[9]. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Văn Đ** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ **09** (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Huỳnh Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đức Tài